TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-DS	*Chư Prông, ngày 16 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Minh T, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: 542 Phạm Văn Đ, Tổ 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh G.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng B, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Thôn N, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Nguyễn Hồng B thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho bà Đặng Thị Minh T số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng).*

2.2. Về lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hồng B cam kết trả cho bà Đặng Thị Minh T số tiền nợ 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* thành 02 kỳ trả nợ, cụ thể như sau:

Kỳ 01: Ngày 20 tháng 12 năm 2022, Ông Nguyễn Hồng B trả 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* cho bà Đặng Thị Minh T.

Kỳ 02: Ngày 20 tháng 12 năm 2023, Ông Nguyễn Hồng B trả 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)* cho bà Đặng Thị Minh T.

Trường hợp Ông Nguyễn Hồng B không thực hiện đúng hoặc vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nêu trên thì ngay sau đó bà Đặng Thị Minh T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự thi hành án đối với toàn bộ số nợ mà ông Nguyễn Hồng B còn phải trả cho bà Đặng Thị Minh T.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là (20.000.000 đồng x 5%): 2 = 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng).* Ông Nguyễn Hồng B tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng).*

Hoàn trả cho bà Đặng Thị Minh T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 500.000 đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền số 0006410 ngày 03 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương